

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019
của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư
cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum
giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025 (Nghị quyết số 35/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã xác định tại Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025 và các văn bản chỉ đạo liên quan phù hợp với tình hình địa phương.

2. Yêu cầu: Các Sở, ban ngành, địa phương xác định các chỉ tiêu xã hội hóa cần đạt được trên phạm vi quản lý và triển khai đồng bộ, quyết liệt nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Huy động các nguồn lực của xã hội, tạo bước chuyển biến rõ rệt, thực chất trong thu hút, sử dụng và quản lý các nguồn lực của các cá nhân, tổ chức đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Số cơ sở giáo dục ngoài công lập đạt tỷ lệ trên 8% số cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh (tương ứng với 33 cơ sở giáo dục ngoài công lập); số học sinh học tập tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập đạt tỷ lệ 5%. Trong đó, khuyến khích mỗi huyện có ít nhất 01 trường dân lập, tự thực chất lượng cao.

- Huy động xã hội hóa và các nguồn tài trợ, viện trợ chiếm tỉ lệ trên 5% trong tổng chi cho lĩnh vực giáo dục.

- Có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên; trong đó, tự chủ hoàn toàn về chi phí chi hoạt động (ngoài lương và các khoản mang tính chất lương).

- Đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh tăng cường liên doanh liên kết nhằm huy động nguồn lực, tăng tính hiệu quả trong đào tạo và giải quyết việc làm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC CỦA XÃ HỘI ĐẦU TƯ CHO PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông

- Tuyên truyền sâu rộng về các chủ trương, chính sách về xã hội hóa để tất cả các đối tượng liên quan (*các cơ quan quản lý, nhà đầu tư, đơn vị công lập, ngoài công lập và toàn xã hội*) nhận thức đúng đắn, đầy đủ và thực hiện có hiệu quả chủ trương huy động các nguồn lực của xã hội cho giáo dục, khắc phục và tiến tới xóa bỏ những định kiến, phân biệt đối xử giữa khối công lập và khối ngoài công lập.

- Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng về các chính sách của Nhà nước, quyền và nghĩa vụ của người tham gia tài trợ, đầu tư cho các cơ sở giáo dục.

- Truyền thông sâu rộng trong xã hội các yêu cầu chuẩn đầu ra và kiểm định chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo; công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục.

- Lồng ghép các nội dung tuyên truyền, động viên, khuyến khích người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, đóng góp, liên kết, tài trợ cho giáo dục trong các chương trình, hội nghị, sự kiện, hoạt động đối ngoại chính thức và ngoại giao nhân dân.

- Chú trọng thực hiện các hình thức ghi nhận, tôn vinh những cá nhân, tổ chức có đóng góp, tài trợ cho giáo dục, tuyên dương và phát động nhân rộng những gương điển hình đóng góp cho sự nghiệp giáo dục.

2. Rà soát, tham mưu các chính sách

- Rà soát hệ thống các văn bản, chính sách về xã hội hóa, thu hút đầu tư trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã ban hành của tỉnh, phát hiện những quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn và còn thiếu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi bổ sung, ban hành phù hợp; kịp thời cập nhật những chủ trương, định hướng mới về xã hội hóa giáo dục.

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phụ vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục nhằm huy động nguồn lực nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục theo quy định pháp luật.

- Từng bước nghiên cứu xây dựng, ban hành chính sách đồng thời triển khai có hiệu quả các chính sách về quyền lợi của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

giáo dục được tuyên dụng, làm việc tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập⁽¹⁾ (bao gồm cả các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập) trên địa bàn tỉnh.

3. Cải thiện môi trường đầu tư

- Rà soát các điều kiện đầu tư, các chính sách thuế, chính sách đất đai trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa quy trình thủ tục cho nhà đầu tư; rà soát ban hành danh mục thu hút đầu tư trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm bảo đảm thông tin thông suốt, minh bạch; giải quyết kịp thời những thắc mắc của nhà đầu tư trong quá trình thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Ưu tiên những vị trí thuận lợi trong quy hoạch sử dụng đất cho xây dựng các trường học, khu vui chơi giải trí cho người dân, trong đó ưu tiên quỹ đất thu hút đầu tư thành lập trường chất lượng cao.

- Bảo đảm đối xử bình đẳng và tạo môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch; không phân biệt cơ sở giáo dục công lập và cơ sở giáo dục ngoài công lập, người học đều được tiếp cận cơ hội giáo dục và hưởng lợi từ các chủ trương chính sách phát triển giáo dục của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi về giấy phép lao động để khuyến khích các nhà trí thức, doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam và nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và nước ngoài đóng góp công sức, trí tuệ và tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh.

4. Rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục, đào tạo; đổi mới công tác quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức sắp xếp và thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Chương trình số 53-CTr/TU ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch số 740/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XV thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có khả năng xã hội hóa cao.

- Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan. Thúc đẩy áp dụng cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục công lập, trước hết đối với

⁽¹⁾ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non và các văn bản có liên quan.

giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục công lập tự chủ về tài chính.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục theo cơ chế thị trường, cơ chế Nhà nước đặt hàng⁽²⁾ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, theo hướng Nhà nước đảm bảo đầu tư cho các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu. Đổi mới cơ cấu sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tăng đầu tư để đảm bảo cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục, tăng quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục để từng bước tăng nguồn thu đảm bảo chi thường xuyên.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả công tác vận động, tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ sở giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường đảm bảo rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật⁽³⁾.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan quản lý nhà nước và trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đơn vị giáo dục và đào tạo trong thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và trong quản lý, sử dụng các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức các hoạt động giáo dục.

5. Tăng cường công tác kiểm tra và kiểm định chất lượng giáo dục đào tạo

- Triển khai nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia ở các cấp học theo Thông tư, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo⁽⁴⁾.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo; công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát về xã hội hóa đối với các cơ sở giáo dục công lập cũng như ngoài công lập nhằm sớm phát hiện các bất cập, khó

⁽²⁾ Quyết định số 186/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

⁽³⁾ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

⁽⁴⁾ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

khăn, vướng mắc để kịp thời có biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ, xử lý; có chế tài với các cơ sở giáo dục không tuân thủ theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền vận động Nhân dân, các tổ chức xã hội về công tác xã hội hóa, huy động đóng góp các nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền về cơ chế chính sách thúc đẩy tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo. Tham mưu công tác rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục đào tạo; đổi mới công tác quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì rà soát các điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo để tham mưu cắt giảm các điều kiện không cần thiết, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Chủ trì thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn đối với phân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý tham gia thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tổng hợp kế hoạch đầu tư công để thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

- Cập nhật, bổ sung danh mục dự án trọng điểm ưu tiên thu hút đầu tư và kêu gọi đầu tư dự án xây dựng Trường quốc tế giai đoạn 2021 - 2025; nghiên cứu các mô hình thu hút nguồn vốn FDI vào phát triển dịch vụ giáo dục.

3. Sở Tài chính

- Rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định về xã hội hóa đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc rà soát, tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi, tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công.

- Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, tham mưu bố trí nguồn kinh phí thường xuyên để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Chủ trì tham mưu công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm

2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật liên quan; thúc đẩy áp dụng cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục công lập, trước hết đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp; chủ trì, phối hợp các ngành liên quan triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ học sinh học nghề; hàng năm, phối hợp thực hiện lập dự toán kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, chi phí đào tạo theo các chính sách, các chương trình, dự án, đề án để thực hiện tốt công tác hỗ trợ cho các đối tượng chính sách theo quy định khi tham gia học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn với giải quyết việc làm, tạo việc làm và xuất khẩu lao động cho học viên sau tốt nghiệp khóa học nghề. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; đánh giá chất lượng và hiệu quả đào tạo; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả liên kết đào tạo và đề xuất kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện kế hoạch.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đơn giản hóa các thủ tục hành chính về hoạt động giáo dục nghề nghiệp; thủ tục cấp, gia hạn giấy phép lao động cho người nước ngoài tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra giám sát, hướng dẫn về xã hội hóa đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương ưu tiên bố trí quỹ đất dành cho giáo dục trong quy hoạch sử dụng đất của địa phương; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đất đai, trong đó có thủ tục giao đất, cho thuê đất phục vụ cho phát triển giáo dục ngoài công lập.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, lập, điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất, Kế hoạch sử dụng đất trên cơ sở nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực trong đó có nhu cầu phát triển giáo dục ngoài công lập.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai, môi trường theo quy định hiện hành; thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường và kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

6. Sở Ngoại vụ

- Tăng cường hoạt động thông tin đối ngoại, hỗ trợ xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực giáo dục.

- Động viên, khuyến khích và đề xuất chính sách tạo điều kiện cho người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, hỗ trợ phát triển giáo dục trong nước.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp xã hội về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về huy động các nguồn lực của xã hội cho giáo dục, về quyền lợi và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đầu tư cho giáo dục; chú trọng phát hiện, tôn vinh và nhân rộng những gương điển hình về tài trợ, đóng góp cho giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức cho mọi tầng lớp trong xã hội về quyền bình đẳng và công bằng trong việc tiếp cận cơ hội giáo dục và hưởng lợi từ các chính sách phát triển giáo dục giữa các cơ sở giáo dục công lập và các cơ sở giáo dục ngoài công lập, giữa người theo học tại cơ sở giáo dục công lập và cơ sở giáo dục ngoài công lập.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện Đề án quy hoạch, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đẩy mạnh tự chủ tài chính của các cơ sở giáo dục công lập với lộ trình phù hợp cho từng cấp học; chủ động phân luồng và định hướng cho cha mẹ học sinh và người học lựa chọn các mô hình trường không phân biệt công lập hay ngoài công lập.

- Thực hiện việc bố trí quỹ đất dành cho giáo dục, chú trọng bảo đảm giao đất hoặc cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng cho chủ đầu tư; thực hiện bồi hoàn thỏa đáng cho những nhà đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án xã hội hóa theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời xác nhận ưu đãi thuế (*kể cả trong và sau thời gian xây dựng*); xử lý nhanh chóng, kịp thời các kiến nghị của nhà đầu tư.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn, trong đó chú trọng các yêu cầu về công khai mức học phí, công khai tài chính và cam kết chất lượng theo quy định. Tăng cường kiểm tra trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đơn vị giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý trong thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và trong quản lý, sử dụng các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức các hoạt động giáo dục.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội, quan tâm ủng hộ vật chất, tinh thần, chăm lo giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm, báo cáo kết quả triển khai về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành liên quan;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP UBND tỉnh, PCVP phụ trách;
- Lưu VT, Công TTĐT tỉnh, KGVX.THT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Ngọc